<http://antgct.cand.com.vn/Nhan-dam/Thi-ca-va-cuoc-kiem-tim-co-ten-Nguyen-Binh-Phuong-311928/>

**Thi ca và cuộc kiếm tìm có tên Nguyễn Bình Phương**

10:09 05/12/2009

**Tôi được đọc bản thảo những bài thơ đầu tiên của nhà thơ Nguyễn Bình Phương từ năm 1988, qua người bạn là một nhà thơ giới thiệu. Khi ấy, Nguyễn Bình Phương đang là người lính trẻ đóng quân ở Thái Nguyên.**

|  |
| --- |
| http://static.cand.com.vn/Uploaded_ANTGCT/hoabt1/15_thica100.jpg |
|  |

Những bài thơ đầu tiên ấy thực sự chưa để lại ấn tượng, nó lẫn vào cùng hàng loạt những sáng tác thơ của những người khác được viết trong thời kỳ này. Ngay sau đó ít năm, Nguyễn Bình Phương cùng với Nguyễn Lương Ngọc, là hai gương mặt thơ xuất hiện khá nổi bật trong sự cách tân tìm tòi của những năm nửa đầu thập kỷ 90, thế kỷ XX. Vào thời điểm này, sự tìm tòi của nhà thơ Nguyễn Bình Phương có tính thuyết phục cao hơn sự tìm tòi của nhà thơ Nguyễn Lương Ngọc.

Tập thơ Lam Chướng của Nguyễn Bình Phương ngay khi ra đời đã nhận được nhiều thiện cảm, bởi cảm xúc tinh tế, liên tưởng tự do, câu chữ được chọn lọc kỹ lưỡng, nhưng không gò gẫm cố ý, đã tạo nên một phong vị thơ rất riêng đầy trẻ trung đầu thập kỷ 90, thế kỷ XX.

Đêm nay nước mắt giáng trần  
Con đom đóm nhỏ xiu đêm nay lạc mẹ  
Ngủ nhờ giấc ngủ trẻ con  
                                             (Không đề)

Không giày dép không áo quần  
trẻ con ùa ra từ mẹ  
Và mặt trăng tết bằng rơm bị cháy.  
                            (Cho người Thái Nguyên)

Qua thế giới tưởng tượng, với một cảm xúc, ấn tượng mạnh, những câu thơ đã truyền thẳng đến chúng ta cái thông điệp từ đời sống tâm thức trong thế giới tuổi thơ. Cái đêm "nước mắt giáng trần", những "con đom đóm nhỏ xiu lạc mẹ ngủ nhờ giấc ngủ của trẻ con; Và, cũng ở một cảnh giới khác, những đứa trẻ "không giày dép không áo quần", "ùa ra từ mẹ" dưới mặt trăng, mặt trăng này "tết bằng rơm bị cháy". Bằng thơ, Nguyễn Bình Phương đã làm sống lại một đời sống trong ký ức xa xôi, dường như đã bị bỏ quên của thời đáng nhớ nào đó.

Cách diễn đạt ấn tượng này, được nhà thơ Nguyễn Bình Phương tiếp tục thi triển và duy trì ở nhiều bài thơ khác, mà hiệu quả của nó được hiển lộ mạnh mẽ, nhất là ở những sáng tác trong tập Lam Chướng, cùng một số bài thơ được viết trong thời gian tiếp ngay sau đó, nằm gọn trong thập kỷ 90 của thế kỷ trước.

Sau mái lán một đốm vàng dần nhú  
Và tiếng trăng va xuống cỏ mơ màng  
Và lẳng lặng…  
(Ở Định Hoá)  
Anh đánh chiêng đánh trống gọi chim về  
Chim bay kín mặt trăng em làm sao thấy được  
Những con chim ngủ yên trong mặt trăng bằng nước  
Mưa phùn bay giấc mơ màu ngọc.  
                         (Tháng Mười một)

Đừng ném khăn xuống nước  
Nước buồn.  
(…)

Con chuồn chuồn cõng vía bay qua đêm màu lam  
Lắng nghe  
Trong lòng đất mê man lá mục.  
                                 (Tiếng lạ)

Cùng với cảnh giới khác biệt và biểu cảm mà thơ Nguyễn Bình Phương đã tạo dựng, một số bài thơ khác của nhà thơ Nguyễn Phương lại phảng phất cái huyền hoặc bí ẩn mang hương vị đồng dao. Nhà thơ Nguyễn Bình Phương đã sáng tạo nhiều hình ảnh thơ lạ và cuốn hút, mở ra một thế giới tưởng tượng đánh thức những cảm xúc đã sẵn tiềm ẩn trong đời sống tâm hồn của con người.

Ngoài kia  
Cây cầu với mặt trăng cùng sáng  
Những dải dài yên ả  
Đã buông rèm dọc theo triền sông

Em và ngày tháng  
Đi biền biệt vào trời

Con ngựa gỗ ốm rồi  
Kỷ niệm cũ hình như cũng thế  
Hoa vẫn thức chờ ta chỉ giấc mơ là ngủ.  
                                                   (Thầm)

Sự tưởng tượng trong thế giới thơ Nguyễn Bình Phương đầy sức cuốn hút, nó mở ra những cảm giác lạ tồn tại ngay bên cạnh cuộc đời phàm tục của con người. Qua cánh cửa là đôi mắt, mặt trăng thực hiện cuộc lãng du của mình xuyên qua giấc ngủ, cuối cuộc hành trình của mặt trăng, nó "gặp một ban mai bàng bạc". Và cũng ở đó, nữ sĩ Hồ Xuân Hương "dựng nhà bằng những cơn mưa". Trong sự hồi tưởng, ta thật khó tìm được hình ảnh nào độc đáo đến phi lôgic, nhưng cũng thật mạnh mẽ và trang nghiêm, bằng hình ảnh "Sông Hồng đê mê hoá một nén hương/ Dẫn ý nghĩ vào nơi chưa hề biết".

Cùng với việc dụng công trong việc tìm kiếm các hình ảnh thơ, ý tưởng thơ, sự kỹ lưỡng trong việc chọn từ ngữ và hoàn tất kiến trúc từng câu thơ cho tới toàn thể bài thơ, thì việc đặt tên cho từng bài thơ cũng được nhà thơ Nguyễn Bình Phương dành một sự dụng công đặc biệt. Tên của các bài thơ ở đây ngầm chứa đựng một ý tưởng thơ khác liên thông với ý tưởng chủ đạo trong bài thơ, tạo thành một kiến trúc kép nằm chung trong một không gian. Đương nhiên, đối với từng bài thơ, mục tiêu này không phải bao giờ cũng đạt được hiệu quả giống nhau. Tên mỗi bài thơ của nhà thơ Nguyễn Bình Phương, đồng thời là câu thần chú và cũng là tảng đá chặn trước cửa mỗi bài thơ. Điều này ở tính tích cực, nó có góp phần tạo nên cái bí ẩn nào đó cho mỗi bài thơ.

Trong cuộc tìm kiếm thơ ca của mình, nhà thơ Nguyễn Bình Phương luôn tự thức tỉnh về sứ mệnh của cái nghiệp bút mực, tức là đơn độc đối mặt với trang giấy trắng. Mỗi trang giấy đối với nhà thơ, không thuần tuý chỉ là trang giấy trắng**, mà đó là cả một hành trình trăn trở, vật lộn và lao nhọc của kiếm tìm; là sự trống trải, đơn độc trước mênh mông sâu thẳm cõi người. Trang giấy, đó chính là sự ký thác của nhà thơ.**

Chỉ kịp nghĩ:   
Sống là viết vào đời câu cách ngôn bí ẩn.   
     (Từ đồng hồ chờ trong máy vi tính)

Đứng dậy, sũng ướt, đi rồi tự hỏi  
Viết là tìm thấy hay đánh mất?  
                 (Chân dung khi trống trải)

*Đâu là giấy trắng đâu là ta?*                        (Thế giới mười hai dòng)

Và tôi lạc vào quyển sách của tôi  
Ai đó viết ra ở chân trời khác.  
                      (Chơi với con)

Một hình ảnh thơ trong thơ Nguyễn Bình Phương rất có ấn tượng, mà tôi tạm giả định cho rằng đó là hình ảnh nằm trong sự ám ảnh khuất sâu nơi tiềm thức của nhà thơ. Hình ảnh này nhiều khi hiện lên một cách đột xuất mang tính tượng trưng, nhưng cũng có lúc nó hiện lên là một hình ảnh của hiện thực. Cái hình ảnh mà tôi muốn nói tới, đó là hình ảnh về súng và đạn trong thơ Nguyễn Bình Phương.

Có người lính chống cằm nhìn vỏ đạn.  
                                        (Không đề)

Chú bé loay hoay cơn tỉnh cơn mê  
Khẩu súng nhựa đen nòng  
Cách gì làm trắng nó.  
(Khách của trần gian)

Ngày sinh viên đạn  
Chết trong nòng súng cỏ.  
                      (Tiếng rền)

Bên tai vang tiếng súng.  
  (Thời không mạch lạc)

Lăn qua tiếng súng tôi rền vang  
Tôi đánh rơi ở nơi không tìm thấy.  
(…)

Bánh xe màu lục, viên đạn vô hình  
Khẩu súng ấy trắng bong như bột lọc  
Tôi bắn gục thời gian không thèm tiếc.  
                                    (Chơi với con)

Hình ảnh về khẩu súng và đạn thường hiện lên gắn với thế giới tuổi thơ thật hồn nhiên, trong sáng. Và, đặc biệt nó lại hiện lên vào lúc nhà thơ Chơi với con, quả thật có làm tôi ám ảnh, tôi lần tìm mãi vẫn không thấy mã khoá nhà thơ đã cài đặt ẩn giấu ở đâu trong những hình ảnh thơ này. Đó là cái bí ẩn còn nguyên trong thơ Nguyễn Bình Phương mà tôi phải bỏ qua.

Nguyễn Bình Phương có bài thơ về nỗi sợ, nguyên văn bài như sau:

Trong giấc ngủ xa vời có một ánh trăng  
Trong ánh trăng  
Một ngọn đèn nho nhỏ  
Sáng ngập ngừng nỗi sợ đời tôi…  
                                      (Nỗi sợ)

Ở chỗ khác, nhà thơ Nguyễn Bình Phương có nhắc lại nỗi sợ này.  
Lần thứ nhất chính mình là nỗi sợ  
(…)  
Trên nhẹ nhõm và đơn lẻ, sáng  
Những thứ tự rời cành  
Thấp thoáng về rồi sợ thứ ba…  
                         (Những thứ tự)

Ta trưởng thành bởi sợ hãi  
                                    (Bài thơ cũ)

Một trong những bản năng tổ tông của loài người truyền lại cho các thế hệ tiếp nối, đó là nỗi sợ. Ban đầu, đó là nỗi sợ sự trừng phạt của tự nhiên, mãi sau này đó mới là nỗi sợ sự trừng phạt của luật định, của những quy ước, điều lệ do con người tự đặt ra với nhau trong tiến trình phát triển văn minh. Mỗi con người trên thế gian này, để trưởng thành được, đều phải ngâm qua lửa và nước, đã mấy ai tránh được cái nhọc nhằn của kiếp người với bao gánh nặng mà con người phải mang vác. Liệu có ai trong suốt cuộc đời, không gặp một nỗi sợ nào. Nguyễn Bình Phương đã "trưởng thành bởi sợ hãi", và nỗi sợ lần thứ nhất của nhà thơ lại là "chính mình". Nỗi sợ chính mình này, chỉ nảy sinh khi xã hội loài người đã phát triển; và, đặc biệt chúng nảy sinh mạnh mẽ trong thời hiện đại. Phải chăng một trong những điều dẫn đến nỗi sợ đó là "Thảy những gì ta có/ Là tượng đài âu lo" (Vĩnh cửu). Có thể như vậy, và cũng có thể chưa chắc là vậy.

Trong một bài thơ, có lẽ được sáng tác trong thời gian gần đây của nhà thơ Nguyễn Bình Phương, câu đề từ của bài thơ là: Tặng ta. Tôi nghĩ rằng, đó là một bài thơ tự bạch của nhà thơ Nguyễn Bình Phương. Đoạn kết của bài thơ như sau:

Trong bóng râm lạnh lùng vang vang lời nhắc:  
- Ta lớn lên bằng kiếm tìm  
Kiếm tìm giờ đã cũ.  
                     (Bài thơ cũ)

Đối với cuộc kiếm tìm thì không bao giờ cũ, kể cả sự kiếm tìm cái cũ, thì cuộc kiếm tìm vẫn mới. Cuộc cách tân tìm tòi thơ ca luôn tựa "luồng gió lao rừng rực" về những miền bí ẩn của đời sống, của cuộc đời và của thiên nhiên trải ra vô tận trước sự chiêm ngưỡng, chiêm nghiệm của con người. Trong tình yêu thơ ca của tôi với bạn bè, vẫn dựng lên tấm biển cuộc kiếm tìm có tên: Nguyễn Bình Phương.

Hà Đông, những ngày đầu đông 2009

**Dương Kiều Minh**